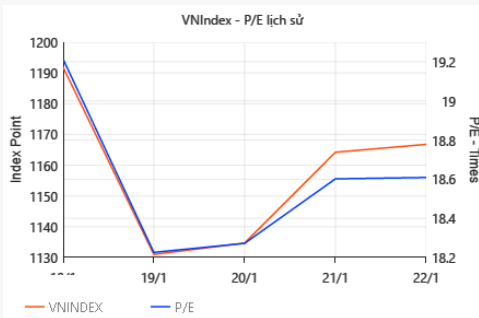
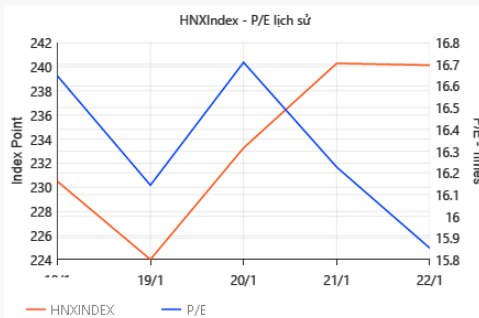


## VN-INDEX



Điểm số	<b>1166.78</b>
Tuần qua (WoW)	<b>-2.30%</b>
Từ đầu năm (YTD)	<b>5.70%</b>
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên	4.27%
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên	1.00%
P/E	18.61
P/B	2.55

## HNX -INDEX



Điểm số	<b>240.12</b>
Tuần qua (WoW)	<b>6.50%</b>
Từ đầu năm (YTD)	<b>18.22%</b>
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên	7.95%
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên	-0.29%
P/E	15.85
P/B	1.64

## DUY TRÌ THẬN TRỌNG

**CVPT: Võ Thế Vinh**

Mặc dù đã có khuyến nghị về việc cần thận trọng khi thị trường tiếp cận mức đỉnh cao mọi thời đại tại 1,200 thì mức giảm kỹ lục cho 1 phiên giao dịch của VN-Index là 5.11% vẫn là một biến động ngoài dự đoán. Chúng tôi cho rằng mức margin cao, đã khiến cho thị trường trở nên nhạy cảm và phản ứng mạnh theo lực bán từ tâm lý chốt lời trước tết. Các hành động nào tại các phiên biến động mạnh như vậy (bán giảm tỷ trọng hoặc mua bắt đáy) đều tiềm ẩn rủi ro cao trong ngắn hạn do đà rơi chủ yếu là do tâm lý thị trường trong khi không gắn với 1 sự kiện, thông tin cụ thể. Nhà đầu tư cần dựa vào mục tiêu và mức độ chịu đựng rủi ro, độ dài kỳ đầu tư của cá nhân mình để ra quyết định, tránh tâm lý bầy đàn ảnh hưởng tới việc mua bán.

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ IVS

**Danh mục Giao dịch** đã thực hiện cutloss đối với BWE khi cổ phiếu giảm mạnh theo thị trường. Mặc dù cổ phiếu đã có sự hồi phục nhanh chóng ngay phiên liền sau, chúng tôi luôn nhấn mạnh việc duy trì kỷ luật và cắt lỗ đúng mức giá xác định từ trước. Nhà đầu tư có thể chốt lãi dần các vị thế đã có mức lợi nhuận lớn. **Danh mục Nắm giữ:** đều đã vượt khá xa giá mục tiêu, nhà đầu tư nên giảm tỷ trọng 1 phần với nhóm đã vượt giá mục tiêu trên 15% và bán chốt lời phần lớn lượng nắm giữ đối với nhóm đã vượt giá mục tiêu trên 30%, gồm VPB và DHC.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

**CVPT: Đỗ Trung Nguyên**

Thị trường đã phản ứng, có thể nói là mạnh, khi tiếp cận vùng cản mạnh dài hạn. Dù vẫn nghiêng về hướng tích cực trong quan điểm của mình thì lúc này chúng tôi cho rằng việc thận trọng là cần thiết. Hạn chế tối đa có thể việc mở mới các vị thế ngắn hạn đồng thời theo dõi sát các vị thế trung dài hạn để có phản ứng kịp thời là điều nên làm lúc này, ngoài ra cần xử lý dứt khoát những vị thế bất lợi đã vi phạm mức cắt lỗ (nếu có).

Nội dung	Tr.	Nội dung	Tr.
Danh mục Khuyến nghị	2	News focus	6
Nhận định chiến lược	3	Factset	6
PTKT VN-Index	5	Lịch đầu tư tuần tới	14

**DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ IVS**
**Danh mục Giao dịch (Trading portfolio)**
**Thời hạn: 3-6 tháng**

 Mã **BWE** đã chạm mức cắt lỗ và được rút khỏi danh mục Giao dịch trong tuần vừa qua.

*Chú ý: Danh mục Giao dịch cần đảm bảo thực hiện cắt lỗ đúng mức giá để quản trị rủi ro.*

Mã cổ phiếu	Vùng giá mua	Ngày ra khuyến nghị	Giá mục tiêu	Cắt lỗ	Risk: Reward Ratio	Lãi/Lỗ hiện tại
<b>CMX</b>	17,000 – 18,500	31/12/2020	25,000	16,200	1:3	-8.4%
<b>MFS</b>	27,300 – 29,000	30/12/2020	39,000	26,300	1:4	5.2%
<b>MSR</b>	19,000 – 21,000	21/12/2020	31,000	17,800	1:3	12.9%
<b>SFI</b>	30,700 – 32,500	09/12/2020	48,000	29,200	1:5	16.5%
<b>SAC*</b>	8,800 – 9,500	01/12/2020	14,700	8,300	1:4	43.2%
<b>SGP</b>	10,500 – 11,000	01/12/2020	18,500	9,500	1:5	16.4%
<b>PGV</b>	15,000 – 16,000	23/11/2020	25,500	13,700	1:4	15.6%
<b>CKG*</b>	10,700 – 11,200	19/11/2020	14,300	10,300	1:3.5	39.7%
<b>POS*</b>	11,500 – 12,600	18/11/2020	19,000	9,950	1:2.5	34.9%
<b>LSS</b>	7,100 – 7,500	17/11/2020	12,000	6,400	1:4	56.0%
<b>PXS</b>	6,000 – 6,400	17/11/2020	11,000	5,300	1:4	27.7%
<b>HAG</b>	4,500 – 4,700	13/11/2020	8,000	4,250	1:7	23.4%
<b>SMC*</b>	11,200 – 12,000	30/10/2020	16,000	11,000	1:4	99.2%
<b>DRI</b>	5,000 – 5,500	20/10/2020	10,500	4,200	1:4	63.6%
<b>LDG</b>	6,600 – 6,800	22/10/2020	10,300	6,100	1:5	15.2%

**Danh mục Nắm giữ (Holding portfolio)**
**Thời hạn: 6-18 tháng**

Mã cổ phiếu	Giá khi khuyến nghị	Ngày ra khuyến nghị	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Upside ban đầu	Upside còn lại	Mức vượt giá mục tiêu	Tổng mức biến động
<b>ACB*</b>	22,500	28/09/2020	Nắm giữ	27,400	21.8%	-	4.6%	27.3%
<b>VPB*</b>	22,800	28/09/2020	Giảm tỷ trọng	27,400	15.4%	-	33.2%	53.7%
<b>MBB*</b>	17,087	28/09/2020	Giảm tỷ trọng	20,000	17.0%	-	28.0%	49.8%
<b>MWG*</b>	73,470	31/07/2020	Nắm giữ	123,000	67.4%	-	3.4%	73.1%
<b>PNJ*</b>	51,000	31/07/2020	Nắm giữ	74,200	15.0%	-	13.2%	64.7%
<b>DHC*</b>	45,300	30/10/2020	Giảm tỷ trọng	50,700	11.9%	-	37.0%	54.0%
<b>VHM*</b>	76,600	16/11/2020	Nắm giữ	88,315	15.3%	-	12.5%	29.6%
<b>SBT*</b>	18,500	02/11/2020	Nắm giữ	22,200	20.0%	-	7.4%	28.9%

(\*): các cổ phiếu đã từng đạt giá mục tiêu

**NHẬN ĐỊNH CHIẾN LƯỢC****CVPT: Võ Thế Vinh****THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC**

VN-Index có 2 phiên giảm điểm nhẹ (13/1 và 18/1) khi chạm tới vùng 1,200 trước khi có phiên giảm điểm kỷ lục với mức 5.11% trong ngày 19/1. Mặc dù vậy thì sự hồi phục ngay trong phiên 19/1 đã cho thấy dòng tiền trên thị trường vẫn còn sẵn sàng tham gia tại vùng giá thấp. Không có thông tin có thể tác động mạnh tới thị trường như vậy trong tuần qua và do đó có thể nói tâm lý chốt lời trước kỳ nghỉ tết Nguyên đán là nguyên nhân chính giải thích cho lực bán tháo. Đà giảm điểm mạnh của VN-Index cho thấy đến chủ yếu từ nguyên nhân nội tại khi đặt trong bối cảnh các thị trường lớn, nhất là Châu Á, vẫn cho thấy diễn biến tích cực.

Cả khối ngoại lẫn khối tự doanh đều bán ròng mạnh trong tuần qua với giá trị cao nhưng đều thực hiện mua ròng tại phiên giảm mạnh. Hai phiên đầu tuần vừa qua cũng chứng kiến tỷ trọng giao dịch của NĐT cá nhân trong nước ghi nhận mức cao kỷ lục 86%.

**Nhóm ngành.**

Các nhóm ngành khá phân hóa trong tuần vừa qua và thiên về hướng kém tích cực. Truyền thông là nhóm tăng mạnh nhất với HTP tăng 46% w-o-w với thanh khoản khá mỏng. Nhóm Dệt may thuộc Hàng cá nhân và gia dụng nổi bật trong tuần với TNG + 27.17%, TCM+ 24.27% và VGT+18.83%, STK cũng tăng 10.27%. Ngoài ra có thể kể tới nhóm CNTT với SAM +13.19% và SGT+37.07%. Ở chiều ngược lại, Nhóm Chứng khoán trong Dịch vụ tài chính là nhóm điều chỉnh mạnh nhất khi là nhóm dẫn dắt sóng tăng trên thị trường giai đoạn vừa qua, SSI -8.66%, HCM -9.81%, VND -11.97%, FTS -2.56%, BSI -13.22%. Bảo hiểm cũng là nhóm giảm điểm mạnh dẫn dắt bởi BVH - 6.77%, BMI-10.09%, VNR-12.17%.

**THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU**

Các thị trường cổ phiếu trên thế giới nhìn chung tăng điểm nhẹ trong tuần trong khi dầu mỏ và vàng không có nhiều biến động đáng chú ý. Tại Mỹ, Tổng thống thứ 46 Joe Biden chính thức nhậm chức. Rủi ro về sự bất ổn chính sách của nền kinh tế lớn nhất thế giới Mỹ được kỳ vọng sẽ giảm xuống so với thời kỳ của những chính sách mạnh mẽ và bất ngờ của Cựu Tổng thống Trump. Với số liệu mới công bố, Trung Quốc là nền kinh tế lớn duy nhất duy trì tăng trưởng trong 2020 dù cho tiêu dùng nước này cũng giảm 3.9% dưới ảnh hưởng của đại dịch.

**VNINDEX**

**CVPT: Đổ Trung Nguyên**



(Đồ thị tuần của VNIndex)



(Đồ thị ngày của VNIndex)

**Nhận định**

VNINDEX kết thúc tuần vừa qua giảm 2.3%, là tuần giảm đầu tiên sau 11 tuần tăng liên tiếp trước đó. Mức mở cửa gần như là mức cao nhất tuần, mức đóng cửa thấp hơn mở cửa một khoảng cách đáng kể nhưng lại cao hơn mức thấp nhất tuần một khoảng cách rất lớn. Khối lượng giao dịch cả tuần tiếp tục cao hơn tuần liền trước và rất lớn. Diễn biến đáng kể nhất trong tuần là việc thị trường giảm rất sâu trong ngày thứ ba, tiếp tục giảm nhưng ngay sau đó hồi phục và bật lên trong ngày thứ tư, rồi tăng tiếp trong hai ngày cuối tuần.

Nhìn chung thì sự hồi phục là rất rõ ràng và đáng kể cho thấy tâm lý thị trường dù có lúc trở nên hoảng loạn nhưng về cơ bản là cho đến hiện tại vẫn đang giữ kì

vọng tích cực về khả năng vượt qua vùng đỉnh 1,200. Dù vậy thì kì vọng này sẽ gặp thử thách khi (khả năng cao) VNINDEX tiếp cận vùng điểm này một lần nữa.

Vai trò	Vùng điểm của VNIndex
<b>Hỗ trợ</b>	1,020
	1,050
	1,110 – 1,120
<b>Kháng cự</b>	1,200

## TIÊU ĐIỂM- NEWS FOCUS

*CVPT: Trần Thị Hồng Nhung*

### Tổng công ty Khí Việt Nam- GAS VN

Tổng công ty Khí Việt Nam (PV Gas, HoSE: GAS) công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý IV/2020 với doanh thu thuần giảm 10% còn 15.525 tỷ đồng. Lợi nhuận gộp giảm đến 32% xuống 2.620 tỷ đồng. Tính chung cả năm 2020, tổng công ty ghi nhận doanh thu thuần giảm 14% xuống 64.150 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế giảm 34% còn 7.928 tỷ đồng. Thu nhập trên mỗi cổ phần đạt 3.913 đồng.

*CVPT: Phí Công Linh*

### CTCP Đầu tư Nam Long – NLG VN

Công ty Nam Long (HoSE: NLG) công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý IV/2020 với doanh thu thuần giảm 25% còn 918,5 tỷ đồng. Doanh thu tài chính tăng đột biến lên 649 tỷ đồng, gấp 39 lần cùng kỳ năm trước do ghi nhận 636 tỷ đồng lãi từ chuyển nhượng cổ phần dự án Đồng Nai Waterfront cho đối tác Nhật Bản.

Nhờ đó, lợi nhuận sau thuế hợp nhất tăng 13% đạt 633 tỷ đồng; LNST cổ đông công ty mẹ tăng 14% đạt 627 tỷ đồng.

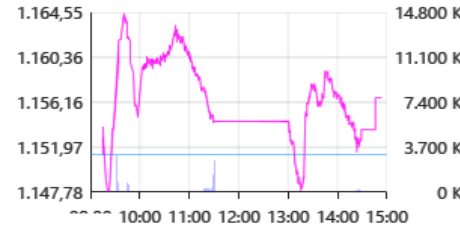
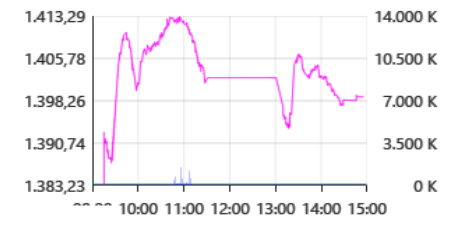
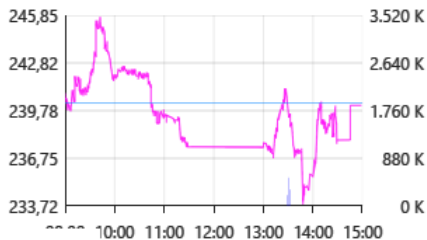
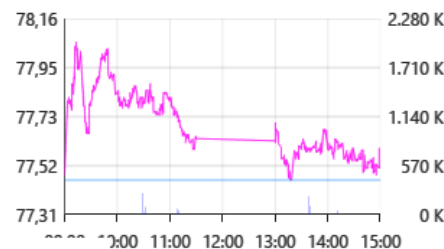
Cả năm 2020, Nam Long đạt doanh thu thuần 2.217 tỷ đồng, LNST cổ đông công ty mẹ 835 tỷ đồng, đều giảm 13% năm trước. Như vậy, công ty vượt 46% kế hoạch doanh thu và 2% kế hoạch lợi nhuận năm.

## FACTSET - THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG PHIÊN ĐÓNG CỬA TUẦN TRƯỚC

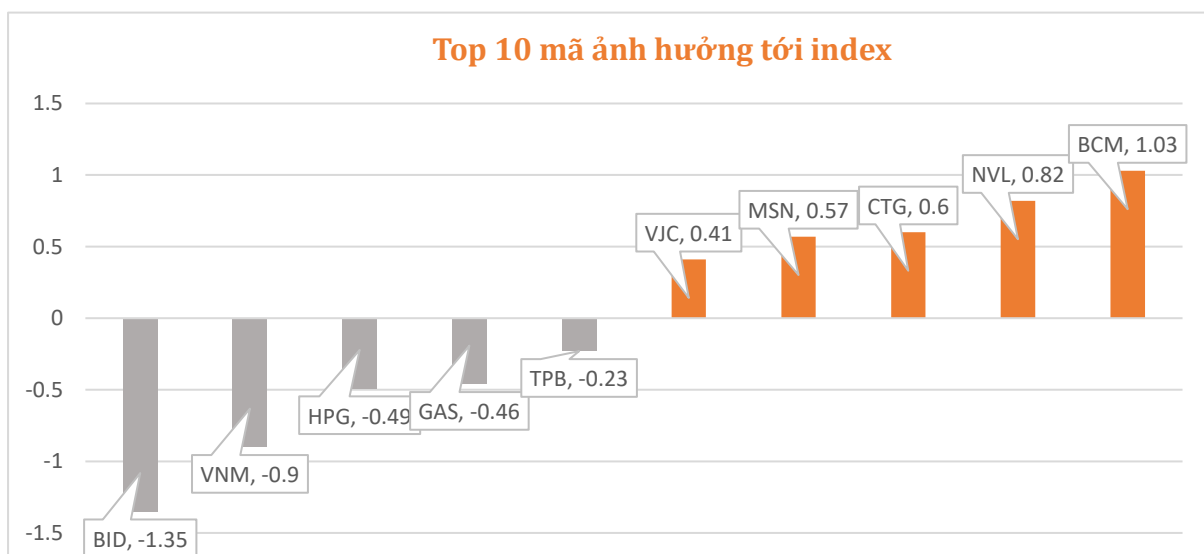
Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
<b>VN - Index</b>	1166.78	+0.22%	+2.57	758.31	16021.9	211	57	233
<b>Vn30 - Index</b>	1156.58	+0.46%	+5.28	220.72	6898.9	17	3	10
<b>Vn - Mid</b>	1398.97	+1.11%	+15.40	251.41	4908.5	33	4	33
<b>HNX - Index</b>	240.12	-0.06%	-0.15	153.15	2127.3	87	51	122
<b>Upcom - Index</b>	77.60	+0.18%	+0.14	105.31	1006.8	196	71	132
<b>VNX-ALL</b>	1766.65	+0.30%	+5.30	789.84	16393.3	164	52	212

### BIẾN ĐỘNG TRONG PHIÊN

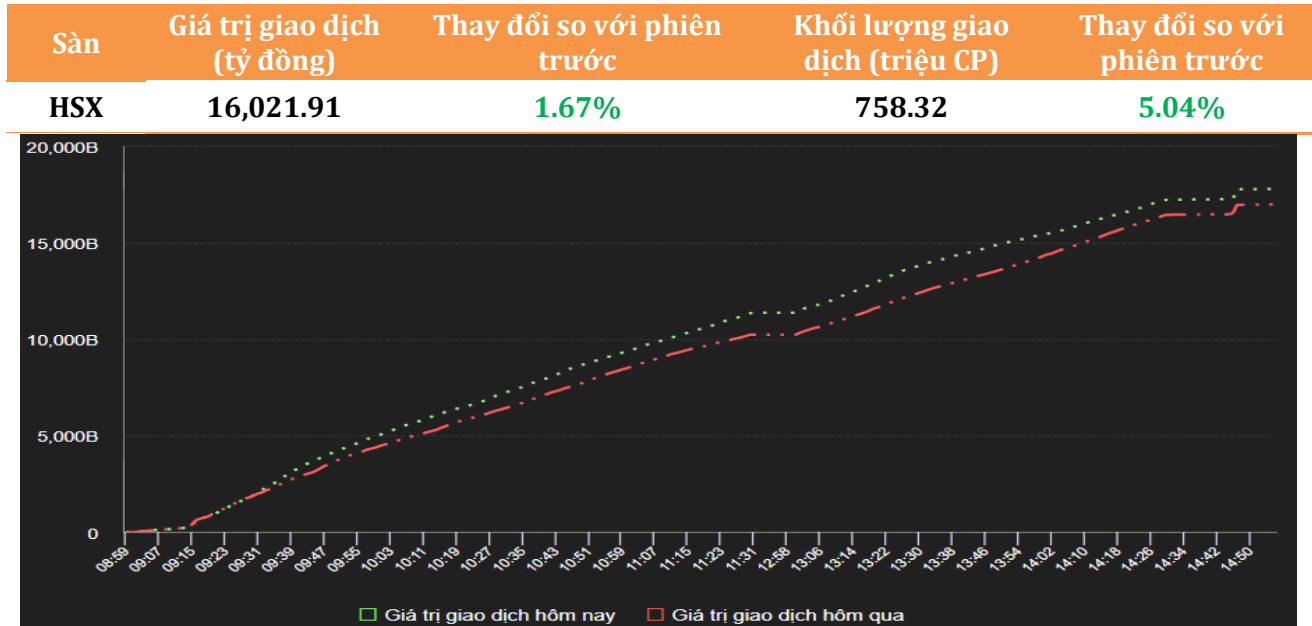
**VN-INDEX**

**VN30**

**VN-MID**

**HNX-INDEX**

**UPCOM**

**VNX-ALL**


### CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG LÊN INDEX



## THANH KHOẢN



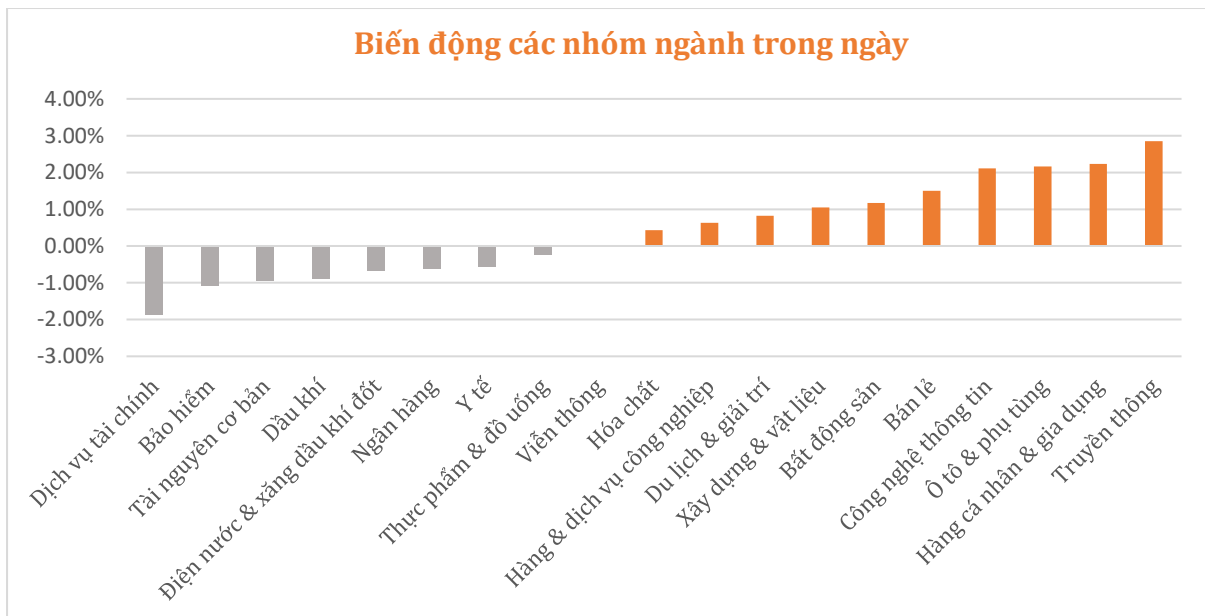
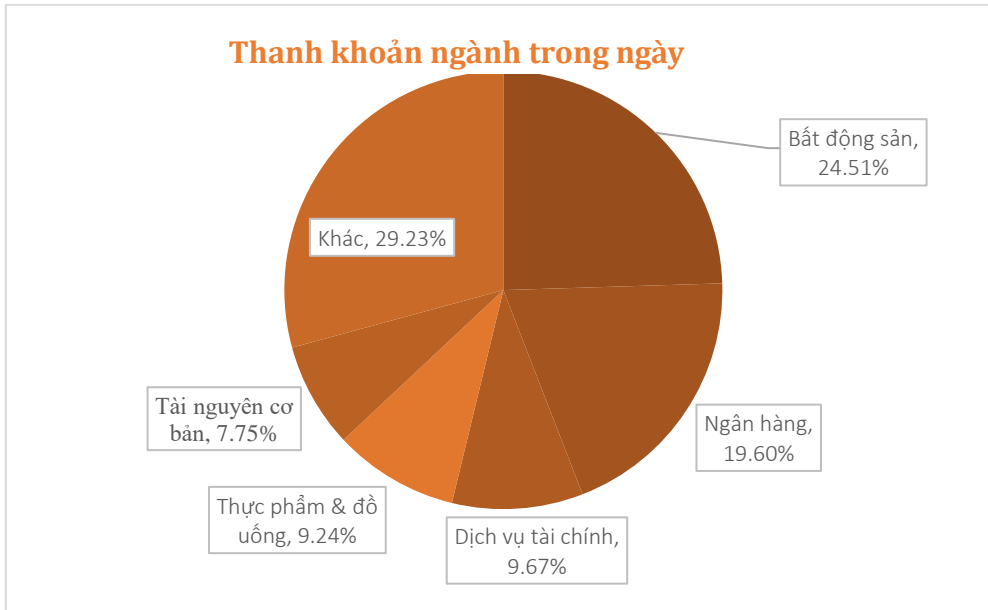
**Thanh khoản theo thời gian trong ngày.** Đơn vị: Tỷ Đồng

Vùng màu xanh: Giá trị giao dịch phiên hôm nay. Vùng màu vàng: Giá trị giao dịch phiên liền trước.

## CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Top KLGĐ (triệu cổ phiếu)		Top GTGD (tỷ đồng)		Đột biến khối lượng (%KL/KL10 phiên)		Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)		Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	
<b>FLC</b>	57.39	<b>HPG</b>	653.11	<b>DRC</b>	280.0%	<b>ART</b>	+10%	<b>TSC</b>	-6.9%
<b>ROS</b>	51.62	<b>STB</b>	598.37	<b>HDG</b>	247.3%	<b>TNG</b>	+10%	<b>DCL</b>	-6.9%
<b>STB</b>	29.97	<b>TCB</b>	448.58	<b>ASM</b>	234.4%	<b>VIG</b>	+9.1%	<b>FIT</b>	-6.9%
<b>SHB</b>	22.67	<b>NVL</b>	436.41	<b>FLC</b>	231.0%	<b>BCM</b>	+7.0%	<b>TTB</b>	-6.9%
<b>HQC</b>	20.05	<b>CTG</b>	426.18	<b>VIG</b>	184.5%	<b>DXG</b>	+7.0%	<b>DRH</b>	-6.7%

## NHÓM NGÀNH

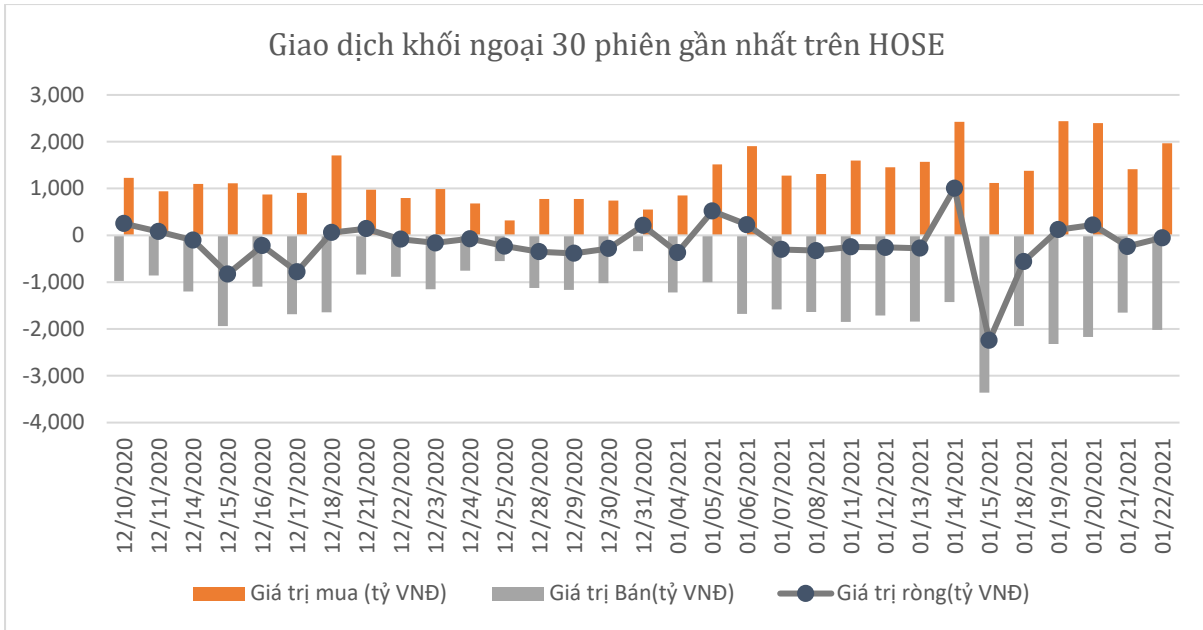


## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE bán ròng 50.40 tỷ đồng còn trên HNX bán ròng 14.22 tỷ đồng.

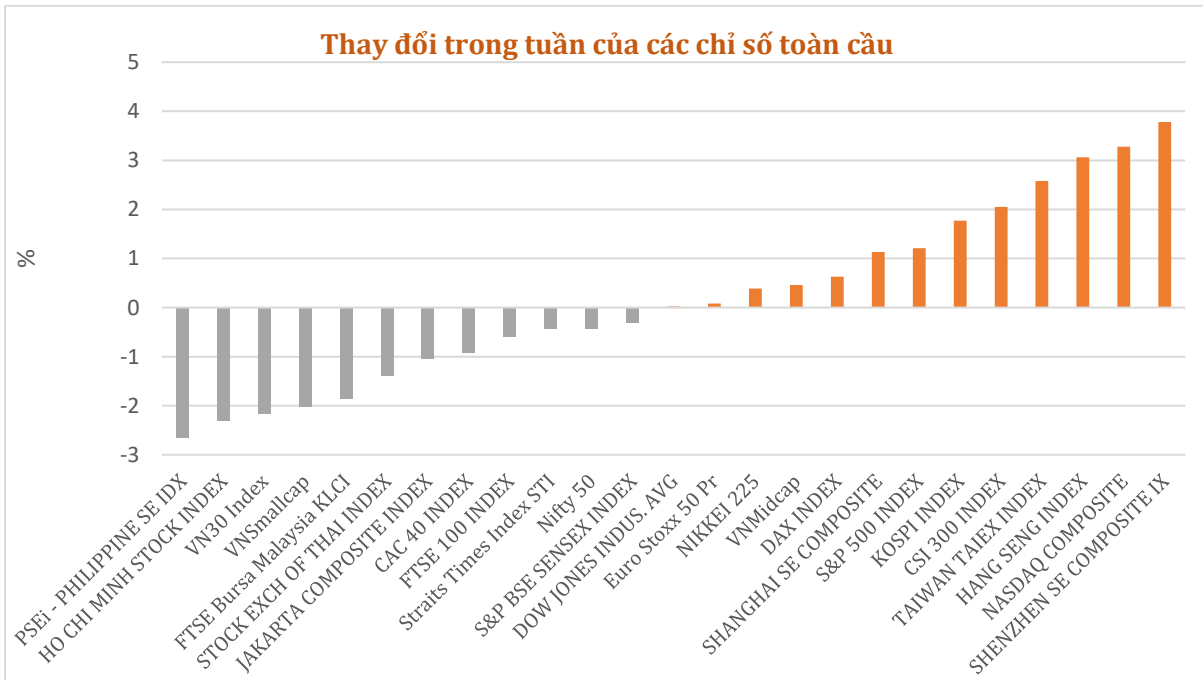
Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
<b>NVL</b>	181.87	<b>HPG</b>	132.57
<b>FUESSVFL</b>	92.07	<b>VNM</b>	107.35
<b>E1VFN30</b>	56.14	<b>CTG</b>	92.76
<b>MSN</b>	48.49	<b>VND</b>	47.57
<b>FUEVFN30</b>	37.59	<b>VRE</b>	43.38



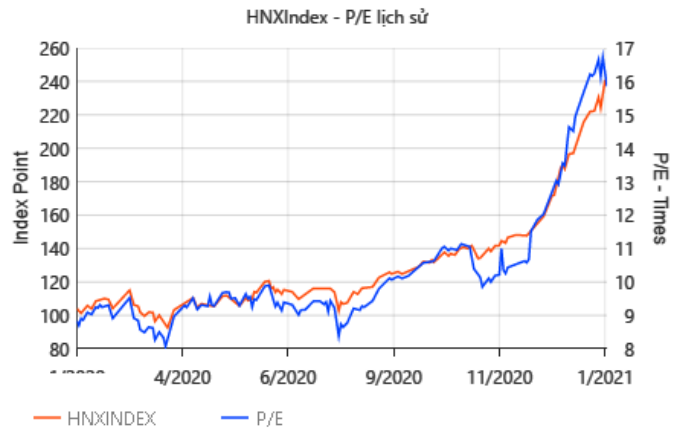
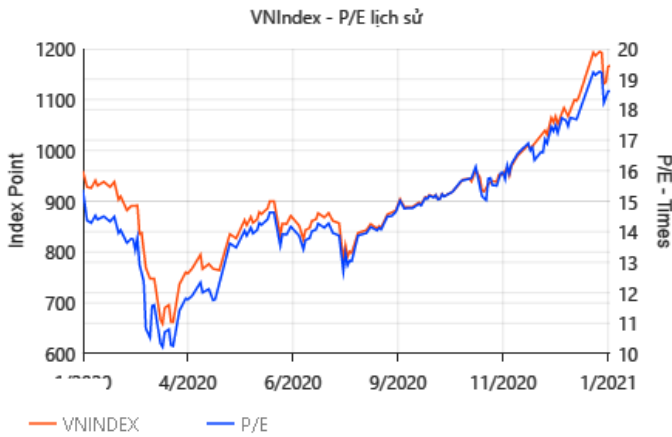


**FACTSET - DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA**

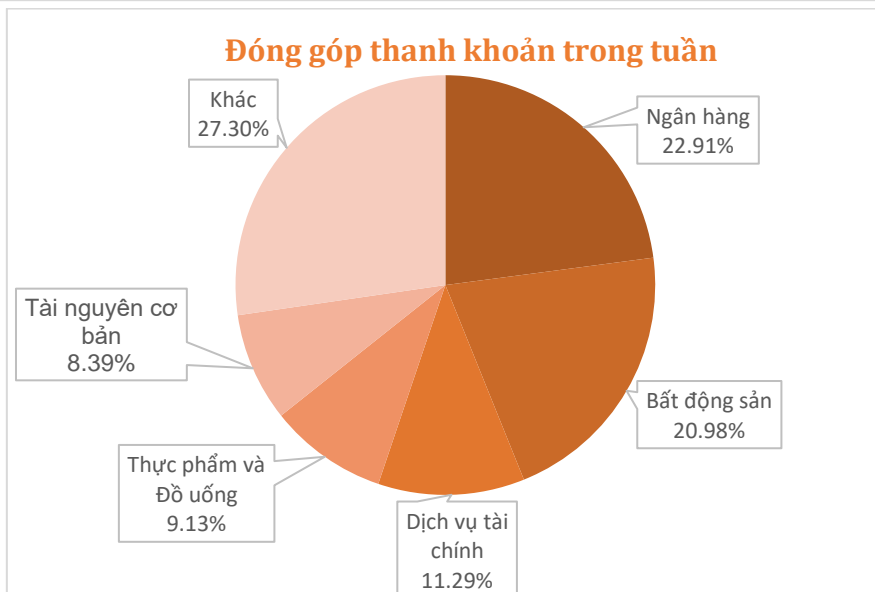
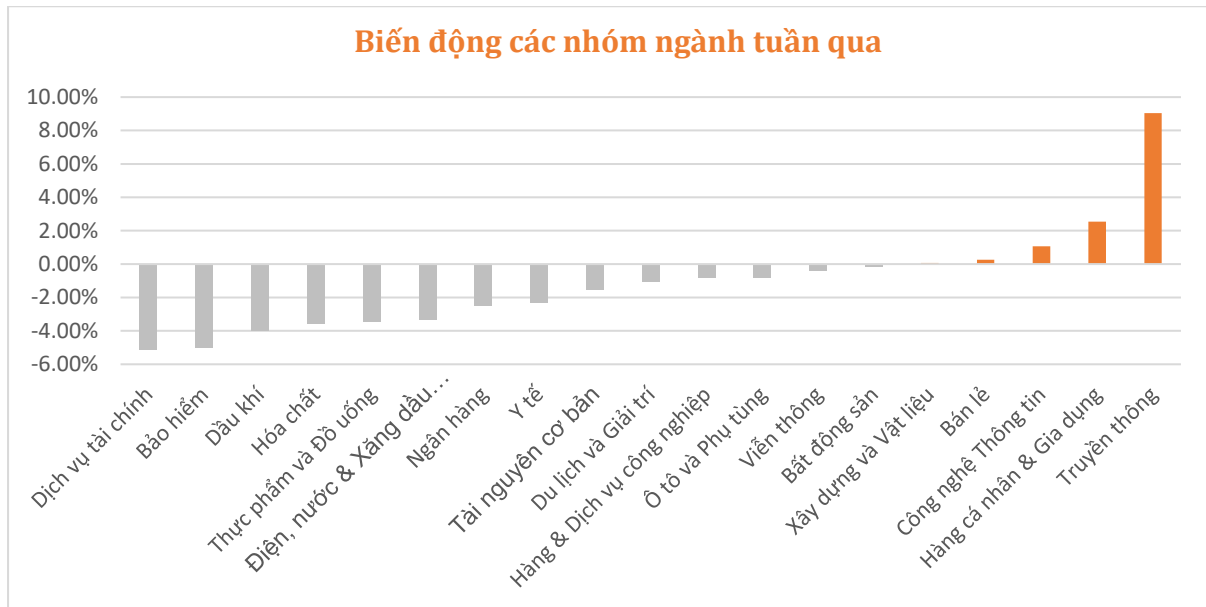
**BIẾN ĐỘNG TRONG TUẦN CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU CHÍNH VÀ VIỆT NAM**



**ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG (P/E lịch sử 12 tháng gần nhất)**

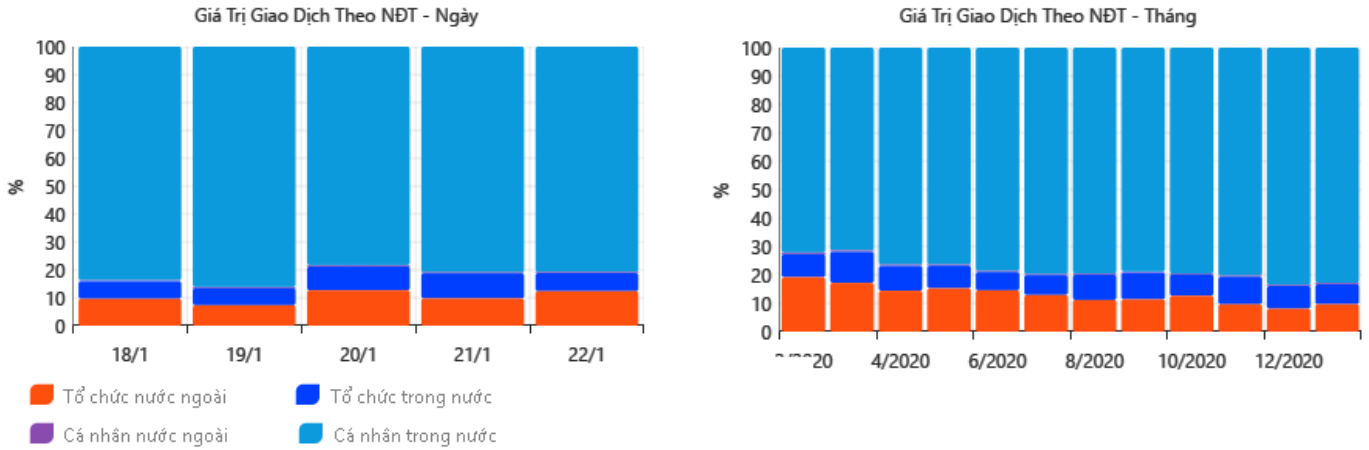


**NHÓM NGÀNH TRONG TUẦN**



## DÒNG TIỀN TRÊN THỊ TRƯỜNG

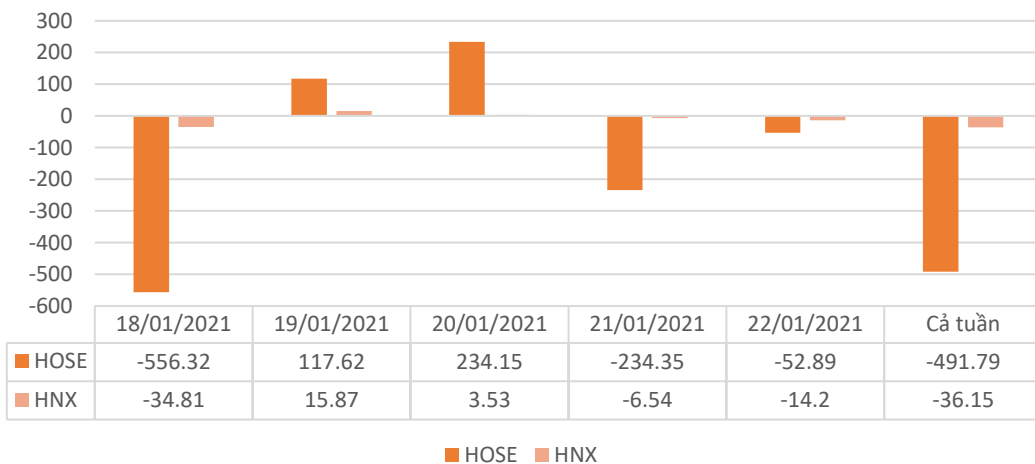
### GIAO DỊCH THEO NHÀ ĐẦU TƯ

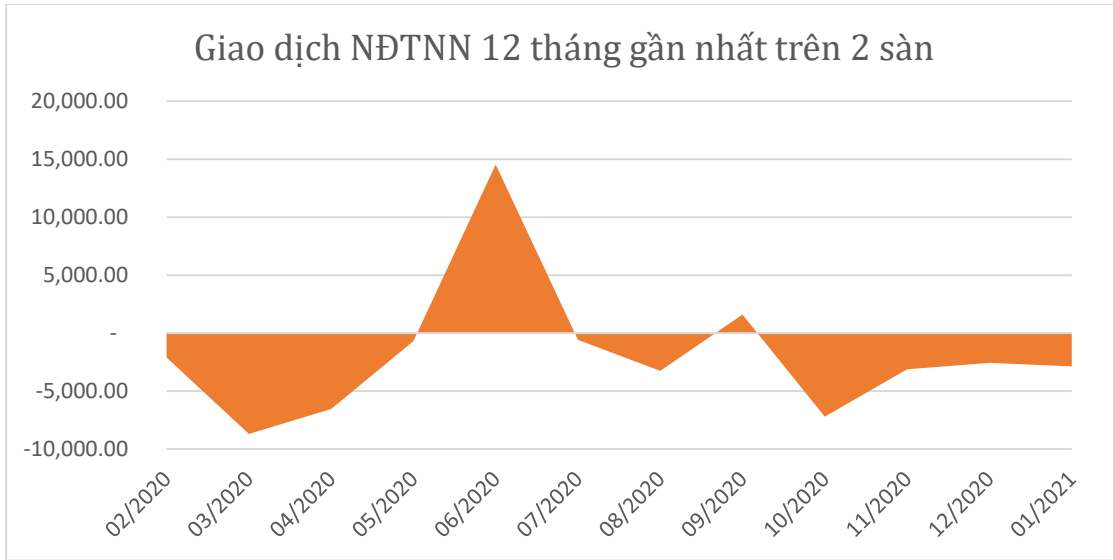


## KHỐI NGOẠI

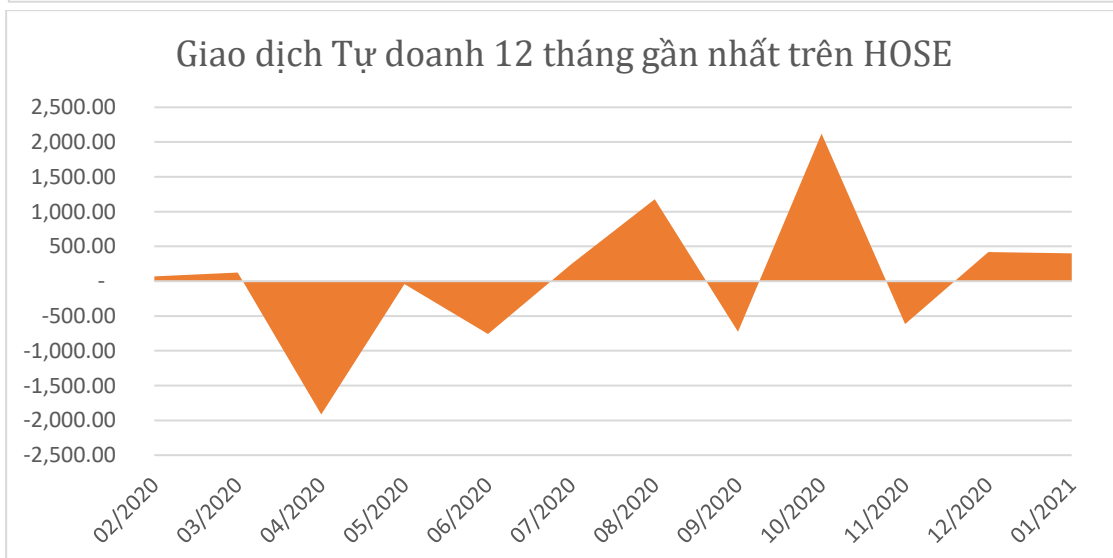
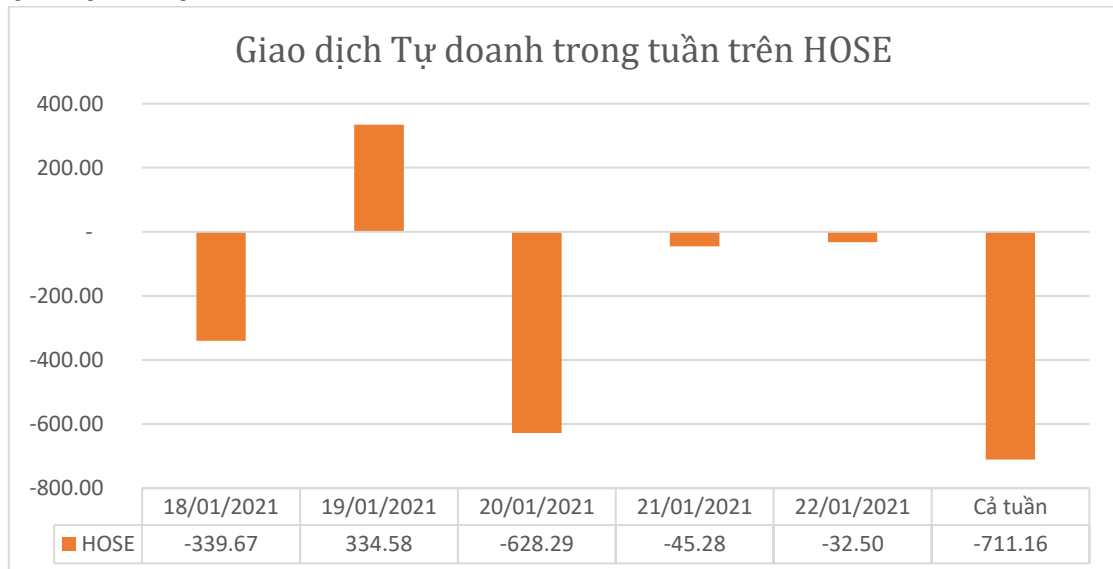
Top khối ngoại mua ròng			Top khối ngoại bán ròng		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)
<b>FUEV VND</b>	-3.38%	393.19	<b>HPG</b>	-1.91%	1,155.90
<b>NVL</b>	10.20%	301.07	<b>AGG</b>	9.42%	148.02
<b>VJC</b>	1.52%	138.17	<b>VND</b>	-11.97%	134.26
<b>MSN</b>	0.32%	133.07	<b>GAS</b>	-5.46%	100.60
<b>PNJ</b>	1.82%	97.11	<b>SSI</b>	-8.66%	100.30

### Hoạt động khối ngoại trong tuần



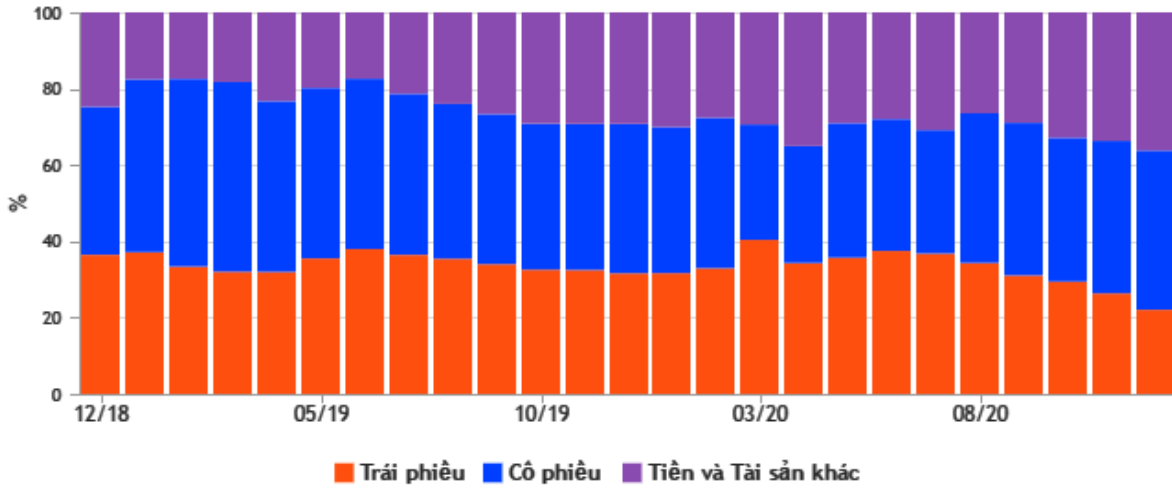


**HOẠT ĐỘNG TỰ DOANH CỦA CÁC CTCK TRÊN HOSE**

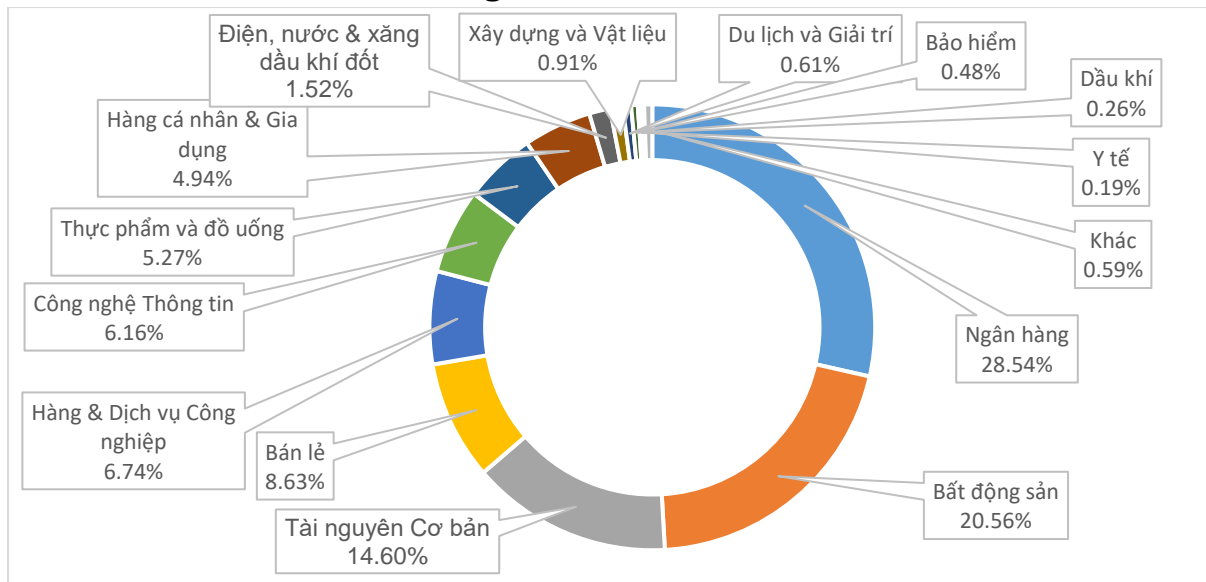


**TỔ CHỨC (40 quỹ do finpro platform theo dõi)**

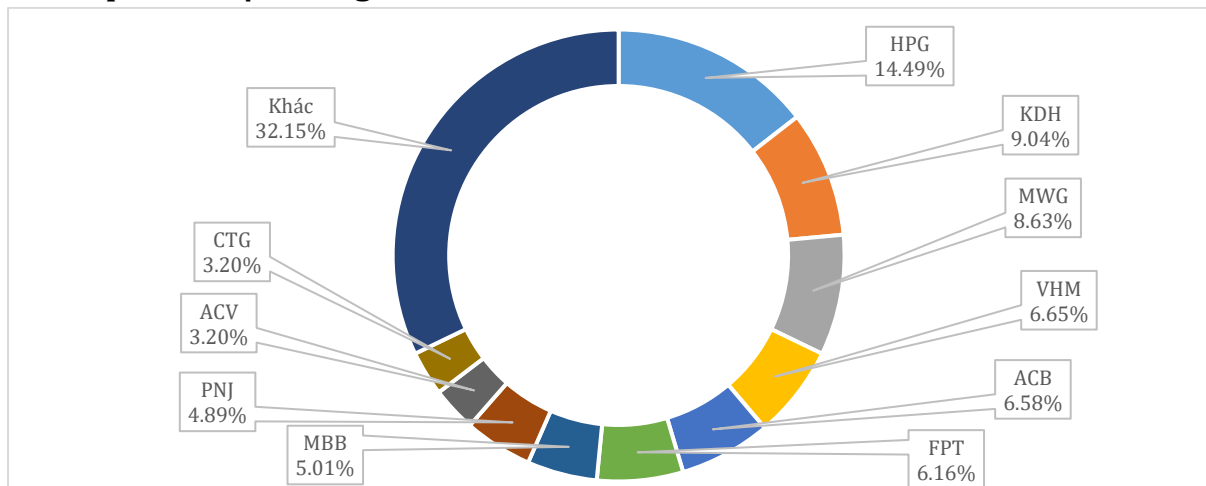
**Phân bố tài sản**



**Phân bố các khoản đầu tư theo ngành**



**Các cổ phiếu được nắm giữ nhiều nhất**



**LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI**

Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện
<b>TVU</b>	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	25/01/21	26/01/21	25/01/21
<b>DPM</b>	HSX	Chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 (700 đ/cp)	25/01/21	26/01/21	19/02/21
<b>DVP</b>	HSX	Tạm ứng cổ tức năm 2020 (1.500 đ/cp)	25/01/21	26/01/21	08/02/21
<b>FTI</b>	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	25/01/21	26/01/21	25/01/21
<b>FTI</b>	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	25/01/21	26/01/21	25/01/21
<b>HDG</b>	HSX	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 (1.000 đ/cp)	25/01/21	26/01/21	10/03/21
<b>IBD</b>	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500đ/cp)	25/01/21	26/01/21	08/02/21
<b>PHP</b>	HNX	Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2021	25/01/21	26/01/21	25/01/21
<b>VCS</b>	HNX	Thưởng cp (tỷ lệ 3,09:100)	26/01/21	27/01/21	26/01/21
<b>GND</b>	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.000đ/cp)	26/01/21	27/01/21	08/02/21
<b>VWS</b>	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (600đ/cp)	26/01/21	27/01/21	02/02/21
<b>FCN</b>	HSX	Giao dịch 5.900.112 cp niêm yết bổ sung			26/01/21
<b>NVB</b>	HNX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	27/01/21	28/01/21	27/01/21
<b>SIV</b>	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.000đ/cp)	27/01/21	28/01/21	05/02/21
<b>CKG</b>	HSX	Bán ưu đãi (tỷ lệ 100:57.143)	27/01/21	28/01/21	27/01/21
<b>VTH</b>	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	28/01/21	29/01/21	28/01/21
<b>PGN</b>	HNX	Bán ưu đãi (tỷ lệ 2:1)	28/01/21	29/01/21	28/01/21
<b>ONW</b>	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019	28/01/21	29/01/21	28/01/21
<b>DNH</b>	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.400đ/cp)	28/01/21	29/01/21	22/02/21
<b>OCB</b>	HSX	Chính thức giao dịch 1.095.906.343 cp			28/01/21
<b>APG</b>	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	29/01/21	01/02/21	29/01/21
<b>VNI</b>	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	29/01/21	01/02/21	29/01/21

**XẾP HẠNG CỔ PHIẾU**

 Chỉ số tham chiếu: **VN - Index.**

 Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Khuyến nghị	Định nghĩa
<b>Mua</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
<b>Tích lũy</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
<b>Trung lập</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
<b>Giảm tỷ trọng</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
<b>Bán</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

**XẾP HẠNG NGÀNH**

 Chỉ số tham chiếu: **VN - Index**

 Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Xếp loại	Định nghĩa
<b>Khả quan</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
<b>Trung lập</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
<b>Kém khả quan</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

**KHUYẾN CÁO**

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của người viết về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. IVS Securities không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu tổng thể của công ty, bao gồm doanh thu từ/trong số các đơn vị kinh doanh khác. IVS và cán bộ, giám đốc, nhân viên có thể có mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong tài liệu này (hoặc trong bất kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Báo cáo này đã được chuẩn bị trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. IVS không tuyên bố hay bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư tổ chức và khách hàng cá nhân của IVS tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng cho quốc gia nơi báo cáo này được phân phối không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện ủy quyền của IVS. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.

IVS RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY				
Thành viên	Vị trí	Phụ trách	Email	Ext.
Võ Thế Vinh	Trưởng phòng	Phân tích & Chiến lược Đầu tư	<a href="mailto:vinhvt@ivs.com.vn">vinhvt@ivs.com.vn</a>	704
Đỗ Trung Nguyên	Phó phòng	Chiến lược đầu tư	<a href="mailto:nguyendt@ivs.com.vn">nguyendt@ivs.com.vn</a>	703
Trần Thị Hồng Nhung	Chuyên viên Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Ngân hàng	<a href="mailto:nhungtth@ivs.com.vn">nhungtth@ivs.com.vn</a>	706
Đinh Quang Đạt	Chuyên viên Cao cấp Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Tiêu dùng	<a href="mailto:datdq@ivs.com.vn">datdq@ivs.com.vn</a>	
Phí Công Linh	Chuyên viên Cao cấp Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Bất Động sản	<a href="mailto:linhpc@ivs.com.vn">linhpc@ivs.com.vn</a>	

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM	LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
 VIETNAM INVESTMENT SECURITIES COMPANY	Điện thoại tư vấn: <b>(024) 35.730.073</b> Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999 Email: <a href="mailto:ivs@ivs.com.vn">ivs@ivs.com.vn</a> Website: <a href="http://www.ivs.com.vn">www.ivs.com.vn</a>	P9-10, Tầng 1, Chamvit Tower Điện thoại: (024) 35.730.073 Fax: (024) 35.730.088	Lầu 4, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM Điện thoại: (028) 38.239.966 Fax: (028) 38.239.696